

BỘ THỦY SẢN
Số: 05/TT-NC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1996

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành Nghị định 14/CP ngày 19/3/96 của Chính phủ về quản lý giống vật nuôi

Thi hành Nghị định 14/CP của Chính phủ về quản lý giống vật nuôi, Bộ Thủy sản hướng dẫn cụ thể trong lĩnh vực thủy sản như sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Giống nuôi thủy sản bao gồm:

- Giống gốc, giống ông bà, giống bố mẹ được chọn tạo từ các giống đã được thuần hoá gia hoá trong nước hoặc nhập từ nước ngoài.
- Giống bố mẹ, giống nhỏ để nuôi lớn thành thương phẩm được chọn lọc trong quần đàn giống tự nhiên như tôm he, cua biển, trai ngọc, sò, nghêu, bào ngư, điệp...
- Các sản phẩm của giống như: Tinh dịch, trứng thụ tinh.

Đối tượng thi hành Nghị định 14/CP của Chính phủ về quản lý giống nuôi thủy sản là: các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực bảo tồn, bồi dục phát triển tài nguyên giống; nghiên cứu chọn tạo giống, khảo nghiệm để công nhận giống mới; sản xuất kinh doanh xuất khẩu và nhập khẩu giống và quản lý chất lượng giống nuôi thủy sản.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH GIỐNG NUÔI THỦY SẢN

- Cơ sở sản xuất kinh doanh giống nuôi thủy sản phải có đủ các điều kiện sau:

- Là cơ sở chọn lọc và nhân thuần chủng những giống nuôi hoặc tạo ra con lai có định hướng phù hợp với mục tiêu chọn tạo giống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất giống.
- Sản xuất kinh doanh các giống nuôi nằm trong danh mục giống nuôi thủy sản do Bộ Thủy sản công bố hàng năm; gồm những giống cần được bảo tồn để chọn lọc, bồi dục,

sản xuất và những giống cần được loại bỏ (phụ lục 1, 2).

3. Có đủ điều kiện về địa điểm sản xuất thích hợp, ao, bể nuôi, nguồn nước, thức ăn, phòng trị bệnh theo quy định, tiêu chuẩn, quy trình của ngành Thủy sản. Nguồn nước thải ra phải xử lý: qua ao lắng, lọc, đảm bảo vệ sinh môi trường chung của cộng đồng.

4. Cơ sở nuôi giống gốc, giống ông bà phải có kỹ sư thủy sản chuyên trách kỹ thuật và phải có giấy phép của Bộ Thủy sản cấp.

5. Cơ sở nuôi giống bố mẹ phải có người chuyên trách kỹ thuật có trình độ trung cấp thủy sản trở lên và phải có giấy phép của ngành Thủy sản cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp.

6. Cơ sở sản xuất giống gốc, giống ông bà, giống bố mẹ phải thường xuyên theo dõi về năng suất, chất lượng cá thể, quần đàn giống, thực hiện đánh dấu và vào sổ đăng ký quản lý giống theo đúng mẫu quy định thống nhất của Bộ Thủy sản.

II. HỆ THỐNG GIỐNG NUÔI THỦY SẢN

Bộ Thủy sản quy hoạch, xây dựng hệ thống giống nuôi thủy sản từ Trung ương đến địa phương, bao gồm 2 khu vực sau:

Khu vực giống quốc gia gồm:

1. Các Trung tâm giống trực thuộc Bộ làm nhiệm vụ:

- Chọn tạo giống, lưu giữ, nuôi dưỡng giống gốc để nhân ra giống ông bà cấp cho các Trung tâm, trại giống của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Chuyển giao giống mới, công nghệ mới về giống, về thức ăn, phòng trị bệnh, quản lý môi trường... cho các tỉnh, thành phố.

2. Các Trung tâm giống khu vực trực thuộc Sở Thủy sản - Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn làm nhiệm vụ:

- Nhận giống thuần chủng từ Trung tâm giống của Bộ, lưu giữ và nhân ra, chuyển giao giống mới, công nghệ mới cho người sản xuất.
- Chọn lọc, lưu giữ và nhân ra các dòng, các sản phẩm giống của địa phương.

Cơ sở giống quốc gia là đơn vị sự nghiệp có thu, được Nhà nước đầu tư vốn, trợ giá giống gốc, giống ông bà theo kế hoạch hàng năm.

Khu vực sản xuất kinh doanh giống

Các cơ sở sản xuất kinh doanh giống thuộc các thành phần kinh tế được Nhà nước hỗ trợ qua chính sách: Vay vốn, sử dụng đất, mặt nước và chịu sự quản lý của Nhà nước; làm nhiệm vụ tiếp nhận các giống thuần từ các Trung tâm giống khu vực để nhân ra, đáp ứng cho yêu cầu nuôi của nhân dân.

III. QUẢN LÝ NGUỒN GIEN GIỐNG NUÔI THỦY SẢN

Bộ Thủy sản giao các Viện, Trung tâm nghiên cứu nuôi thủy sản, các Trung tâm giống quốc gia thực hiện việc lưu giữ nguồn gen giống nuôi thủy sản dùng trong nghiên cứu. Cục Bảo vệ nguồn lợi Thủy sản thực hiện việc quản lý nguồn gen, các giống quý hiếm, các giống có triển vọng đưa vào nuôi trồng hiện có trong các khu bảo tồn thiên nhiên do Trung ương hoặc Bộ Thủy sản quản lý.

Các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn giao cho Trung tâm giống khu vực lưu giữ giống thuần, giống ông bà, các dòng có năng suất cao của địa phương dùng trong thực nghiệm ứng dụng, khu vực hoá giống. Các Chi cục Bảo vệ nguồn lợi Thủy sản thực hiện quản lý nguồn gen, các giống quý hiếm có triển vọng đưa vào nuôi trồng hiện có trong nguồn lợi tự nhiên của tỉnh.

IV. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIỐNG NUÔI THỦY SẢN

1. Hệ thống quản lý Nhà nước về giống nuôi thủy sản được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương như sau:

- Bộ trưởng Bộ Thủy sản giao cho các Vụ chức năng giúp Bộ trưởng quản lý Nhà nước về giống nuôi thủy sản trong toàn ngành.
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao cho Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý Nhà nước về giống nuôi thủy sản trong phạm vi quản lý của địa phương.

2. Bộ Thủy sản thực hiện việc đăng ký giống gốc, giống ông bà đối với các giống nuôi thủy sản trên phạm vi cả nước. Các Sở Thủy sản, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện việc đăng ký đàn giống ông bà, giống bố mẹ, thuộc phạm vi quản lý; tuyển chọn, phát hiện các giống, dòng nuôi cao sản, thủy đặc sản và gửi hồ sơ về Bộ Thủy sản để đăng ký vào sổ giống quốc gia theo thể lệ đăng ký giống do Bộ Thủy sản hướng dẫn.